

Bản án số: 231/2025/HS-ST
Ngày: 29- 9- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Anh

Bà Đinh Thị Hồng Hạnh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9- Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2025/TLST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Lê Hồng Q; sinh năm 19xx, tại: Thành phố H; Hộ khẩu thường trú: Số 8xx đường T, phường Bì, quận B1, Thành phố H(nay là phường B); giới tính: Nam; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Hồng S, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 19xx; hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Phạm Tường V, sinh năm 19xx có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án : Không. Nhân thân: Ngày 29/01/2024 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an quận Bình Thạnh khởi tố về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt ngày 27/01/2024 (Có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy”, phát hiện ngày 27/01/2024 do Lê Ngọc T, Lê Hồng Q và đồng phạm thực hiện, xảy ra tại quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận

Bình Thanh tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng Q tại địa chỉ số 8xx đường T, phường B, quận B1(nay là phường B), Thành phố H, phát hiện thu giữ 01(một) khẩu súng ngắn ổ quay, thân súng có chữ số ZP5, SMITH & WESSON và 01 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn gắn viên bi kim loại, ký hiệu “YAS GLD 9mm PAK”, kích thước 9 x 22mm, thuộc nhóm vũ khí quân dụng và 01 khẩu súng ngắn, thân súng có chữ RETAY PM, số súng R1YREPMYS01-2200764; 09 viên đạn bằng kim loại, ký hiệu “C”, cùng cỡ 5,6 x 15,6mm; 06 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn bằng cao su đen, cùng ký hiệu “OZK 9mm P.A”, cùng kích thước 9 x 22mm, thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, vũ khí thể thao.

Vật chứng là súng và đạn thu giữ của Lê Hồng Q đã được giám định tại Kết luận giám định số 1952/KL-KLHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 04/12/2024 , Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã tách hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” của Lê Hồng Q, chuyển đến Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

Kết quả điều tra xác định: Vào khoảng tháng 12 năm 2023, Lê Hồng Q sử dụng tài khoản mạng xã hội Telegram(không nhớ số điện thoại đăng ký) liên hệ với người bạn tên Bảo “Cu Bin”, không rõ lai lịch, mượn 02 khẩu súng có sẵn đạn để phòng thân và được Bảo đồng ý. Bảo để súng và đạn nêu trên vào túi xách màu đen rồi đưa cho Quân tại khu vực gần công viên Lê Thị R (không nhớ địa chỉ cụ thể), sau đó Q đem túi xách về nhà tại địa chỉ 8xx đường T, phường B, quận B1(nay là phường B), Thành phố H, cất giấu trong hộc tủ ti vi ngoài phòng khách cho đến ngày 27/01/2024, thì bị phát hiện thu giữ.

Tại Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Hồng Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên phù hợp lời khai nhân chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 khẩu súng ngắn ổ quay và 01 viên đạn (đã giám định là vũ khí quân dụng), Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển đến kho vật chứng thuộc Bộ tư lệnh Thành phố Hồ Chí Minh, để quản lý theo qui định

Tại bản cáo trạng số 638/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 25/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Lê Hồng Q về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện theo ủy quyền của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hồng Q từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị quân khu 7 thuộc Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục lưu giữ bảo quản 01 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn gắn viên bị kim loại, ký hiệu “YAS GLD9 mm PAK”, kích thước 9 x 22mm và 01 khẩu súng ngắn ổ quay, thân súng có chữ ZP5, SMITH & WESSON để tiếp tục bảo quản theo qui định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng: Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản cáo trạng thì bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với tang vật đã thu giữ, lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân, Thành phố Hồ Chí Minh và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Vào ngày 27/01/2024 quá trình điều tra vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” do Lê Ngọc T và bị cáo Lê Hồng Q thực hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Hồng Q tại địa chỉ số 8xx đường T, phường B, quận B1(nay là phường B), Thành phố H,

Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ 01(một) khẩu súng ngắn ổ quay, thân súng có chữ số ZP5, SMITH & WESSON và 01 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn gắn viên bi kim loại, ký hiệu “YAS GLD 9mm PAK”, kích thước 9 x 22mm và 01 khẩu súng ngắn, thân súng có chữ RETAY PM, số súng R1YREPMYS01-2200764; 09 viên đạn bằng kim loại, ký hiệu “C”, cùng cỡ 5,6 x 15,6mm; 06 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn bằng cao su đen, cùng ký hiệu “OZK 9mm P.A”, cùng kích thước 9 x 22mm. Tại bản kết luận Kết luận giám định số: 1952/KL-KLHS ngày 31/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Khẩu súng ngắn gửi giám định ký hiệu A1(đã nêu ở mục II) là loại súng được chế lại để bắn đạn cỡ 5,6mm, súng còn sử dụng được, bắn được đạn nổ, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất, có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng và thuộc vũ khí quân dụng. . . Viên đạn gửi giám định ký hiệu A5(đã nêu ở mục II) là đạn được chế lại thuộc nhóm vũ khí quân dụng.* Vì vậy đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Do đó, cáo trạng số 638/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 25/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội hành của cất giữ vũ khí quân dụng của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước. Nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]Về xử lý vật chứng: Đối với 01(một) khẩu súng ngắn ổ quay, thân súng có chữ số ZP5, SMITH & WESSON và 01 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn gắn viên bi kim loại, ký hiệu “YAS GLD 9mm PAK”, kích thước 9 x 22mm, thuộc nhóm vũ khí quân dụng Cơ quan An ninh điều tra đã nhập kho Quân khu 7 thuộc Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục giao vật chứng nêu trên cho Quân khu 7 thuộc Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục quản lý và bảo quản theo qui định.

Đối với 01 khẩu súng ngắn, thân súng có chữ RETAY PM, số súng R1YREPMYS01-2200764; 09 viên đạn bằng kim loại, ký hiệu “C”, cùng cỡ 5,6 x 15,6mm; 06 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn bằng cao su đen, cùng ký hiệu “OZK 9mm P.A”, cùng kích thước 9 x 22mm, qua giám định thuộc danh mục công cụ hỗ trợ, vũ khí thể thao. Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xét.

Đối với người đàn ông tên Bảo đưa súng và đạn cho bị cáo Q cất giữ, do không xác minh được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với các số điện thoại có liên quan, kết quả điều tra, xác minh thể hiện chủ thuê bao không ở địa phương, chưa xác định được đang đi đâu, nên chưa ghi được lời khai làm rõ, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

Đối với tài khoản mạng xã hội, Cơ quan An ninh điều tra đã yêu cầu cung cấp thông tin, dữ liệu để làm rõ, nhưng chưa có kết quả, sẽ xem xét xử lý sau khi có căn cứ.

Đối với bà Nguyễn Thị H (là mẹ của bị cáo Quân), cư trú tại số 8xx đường T, phường B, quận B1 (nay là phường B), Thành phố H do bà Hiếu không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của Q nên không xem xét xử lý.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[9] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 304; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Hồng Q 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2024.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 46; Điều 47; Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Giao Quân Khu 7 thuộc Bộ Tư Lệnh Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục lưu giữ và bảo quản 01(một) khẩu súng ngắn ổ quay, thân súng có chữ số ZP5, SMITH &

WESSON và 01 viên đạn có vỏ đạn bằng kim loại, đầu đạn gắn viên bi kim loại, ký hiệu “YAS GLD 9mm PAK”, kích thước 9 x 22mm.

(Theo lệnh nhập kho vật chứng số 42/2005.VC ngày 04/6/2025 của Quân khu 7 Bộ Tư Lệnh, Thành phố Hồ Chí Minh)

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- Phòng THADS KV9, TPHCM;
- VKSND KV9, TPHCM;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PV06 Công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu; HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

